

## THÔNG BÁO TUYỂN SINH CAO HỌC KHU VỰC TÂY NAM BỘ ĐỢT 2 NĂM 2016

Căn cứ Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Công văn số 4348/BGDĐT-GDĐH ngày 26/8/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đào tạo nhân lực trình độ đại học, thạc sĩ của các địa phương thuộc khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ;

Căn cứ Công văn số 1761/BGDĐT-GDĐH ngày 05/4/2015 của Bộ Giáo dục & Đào tạo hướng dẫn thực hiện Khoản 2, Điều 23 Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ.

Căn cứ Công văn số 241-CV/BCĐTNB ngày 16/5/2016 của Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ về việc liên kết với trường đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM mở lớp đào tạo thạc sĩ của trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Công văn số /BGDĐT-GDĐH ngày / /2016 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc phối hợp đào tạo trình độ thạc sĩ khu vực Tây Nam Bộ,

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. HCM thông báo tuyển sinh chương trình đào tạo thạc sĩ khu vực Tây Nam Bộ đợt 2 năm 2016 như sau:

### 1. Các chuyên ngành và môn thi tuyển:

TT	Chuyên ngành	Mã ngành	Các môn thi tuyển thạc sĩ (*)		
			Ngoại ngữ	Môn cơ bản	Môn chủ chốt ngành
1.	Kỹ thuật điện	60520202	Anh văn	Toán A	Mạng & Cung cấp điện
2.	Kỹ thuật cơ khí động lực	60520116	Anh văn	Toán A	Động cơ đốt trong và điện động cơ

(\*) Hình thức thi & thời gian thi thí sinh xem tại đề cương chi tiết ôn tập (Website: [sdh.hcmute.edu.vn](http://sdh.hcmute.edu.vn)).

### 2. Hình thức và thời gian đào tạo:

- Hình thức đào tạo thạc sĩ: Chính qui tập trung 1,5 năm.
- Thời gian học: Học vào các buổi cuối tuần.

### 3. Điều kiện dự thi:

Người dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ phải có các điều kiện sau đây:

a) Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ.

b) Đã tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành (Ngành tốt nghiệp đại học được xác định là ngành gần với ngành, chuyên ngành dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ khi cùng nhóm ngành trong Danh mục giáo dục đào tạo Việt Nam cấp III hoặc chương trình đào tạo của hai ngành này ở trình độ đại học khác nhau từ 10% đến 40% tổng số tiết học hoặc đơn vị học trình hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành) và đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và đã học bổ sung kiến thức theo quy định. (Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần, ngành khác với ngành, chuyên ngành đào tạo thạc sĩ phải học bổ sung kiến thức ngành của chương trình đại học trước khi dự thi. Học viên phải đóng học phí các học phần bổ sung theo mức học phí quy định đối với hệ đại học)

### 4. Điều kiện được miễn thi môn ngoại ngữ

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;



b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

d) Có một trong các chứng chỉ trình độ ngoại ngữ sau:

- IELTS 4.5 trở lên do Hội đồng Anh (British Council) hoặc IDP Education Pty Ltd cấp.

- TOEFL 450 ITP, TOEFL 133 CBT, TOEFL 45 iBT do ETS, IIG hoặc IIE cấp.

- TOEIC 450 do ETS cấp.

Các chứng chỉ có giá trị trong thời hạn 2 năm tính từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi.

## 5. Đối tượng và chính sách ưu tiên đối với thi cao học

### 5.1. Đối tượng ưu tiên

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a, Khoản này;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

### 5.2. Mức ưu tiên

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Khoản 1 Điều này (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định tại mục 4. của thông báo này và cộng một điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi còn lại, do cơ sở đào tạo quy định.

## 6. Điều kiện trúng tuyển, xét tuyển

1. Thí sinh thuộc diện xét trúng tuyển phải đạt **50% của thang điểm đối với mỗi môn thi, kiểm tra** (sau khi đã cộng điểm ưu tiên, nếu có).

2. Căn cứ vào chỉ tiêu đã được thông báo cho từng ngành, chuyên ngành đào tạo và tổng điểm hai môn thi, kiểm tra của từng thí sinh (không cộng điểm môn ngoại ngữ), hội đồng tuyển sinh xác định phương án điểm trúng tuyển.

3. Trường hợp có nhiều thí sinh cùng tổng điểm hai môn thi, kiểm tra nêu trên (đã cộng cả điểm ưu tiên, nếu có) thì xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Thí sinh là nữ ưu tiên theo quy định tại Khoản 4, Điều 16 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 về các biện pháp đảm bảo bình đẳng giới;

b) Người có điểm cao hơn của môn chủ chốt của ngành, chuyên ngành;

c) Người được miễn thi ngoại ngữ hoặc người có điểm cao hơn của môn ngoại ngữ.

4. Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được thủ trưởng cơ sở đào tạo căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ





ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.

**7. Hồ sơ dự thi:** download tại website: [sdh.hcmute.edu.vn](http://sdh.hcmute.edu.vn) (mục Tuyển sinh SDH)

- 1- Đơn đăng ký dự thi (theo mẫu).
- 2- Bản sao văn bằng tốt nghiệp đại học (có công chứng).
- 3- 1 bảng điểm đại học (có công chứng) và bảng điểm cao đẳng/trung cấp (nếu học liên thông), bảng điểm học bổ sung/chuyên đổi (nếu có).
- 4- Lý lịch khoa học (theo mẫu) có xác nhận của cơ quan chủ quản hoặc xác nhận của địa phương.
- 5- 3 ảnh 3 x 4 (ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh).
- 6- Bản sao công chứng giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có - theo mẫu)

**8. Phiếu báo dự thi:**

- Trước ngày 16/8/2016: Danh sách phòng thi sẽ được cập nhật lên website: [sdh.hcmute.edu.vn](http://sdh.hcmute.edu.vn) (mục Tuyển sinh SDH).

- Ngày 27/8/2016 (Buổi sáng sinh hoạt qui chế): Thí sinh sẽ nhận phiếu báo dự thi tại phòng thi.

**9. Lệ phí thi tuyển, thời gian nộp hồ sơ, ôn tập & thi tuyển:**

- Phí dự thi Cao học (tại SPKT) : 400.000 đ
- Thời gian nhận hồ sơ : **Từ ngày 05/7/2016 đến hết ngày 18/7/2016**
- Thời gian ôn tập : Thí sinh đăng ký ôn tập trước ngày 27/5/2016
- Thời gian thi tuyển : **Ngày 27-28/8/2016**
  - + 8g00 ngày 27/8/2016 : sinh hoạt qui chế, nhận phiếu báo dự thi
  - + 9g00 ngày 27/8/2016 : thi môn Anh văn
  - + 12g45 ngày 27/8/2016 : thi môn Chủ chốt của ngành
  - + 7g15 ngày 28/8/2016 : thi môn Toán

Mọi chi tiết cần biết thêm, xin liên hệ:

Phòng Đào tạo – Bộ phận Sau đại học,  
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM,  
Số 01, Võ Văn Ngân, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.  
Điện thoại: (08) 37225.766 hoặc (08) 37221.223 bấm số 8125  
Website: [sdh.hcmute.edu.vn](http://sdh.hcmute.edu.vn) (xem tại mục Tuyển sinh SDH)  
Email: [vananh.sdh@hcmute.edu.vn](mailto:vananh.sdh@hcmute.edu.vn)

Hoặc:

Phòng Đào tạo Sau đại học- Trường Đại học Đồng Tháp  
783 Phạm Hữu Lầu, Phường 6, Tp. Cao Lãnh  
Điện thoại: 0673.881.622

